IPA AM
IPA Asset Management

BÁO CÁO THÁNG 10/2025

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT VND

VNDCF

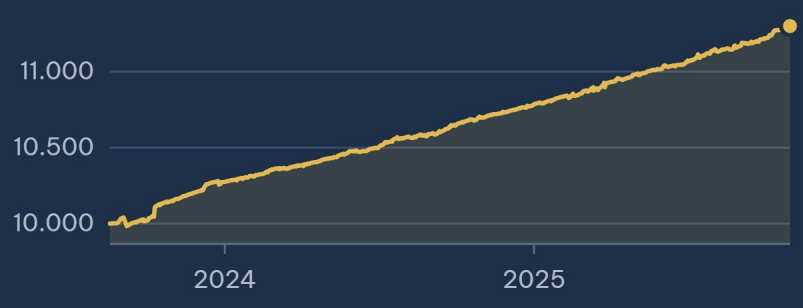
Giá chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ) ngày 31/10/2025

11.300,27 VND

+13,00%
từ khi thành lập (18/08/2023)

+4,81%
từ đầu năm 2025

Giá CCQ từ khi thành lập (VND)



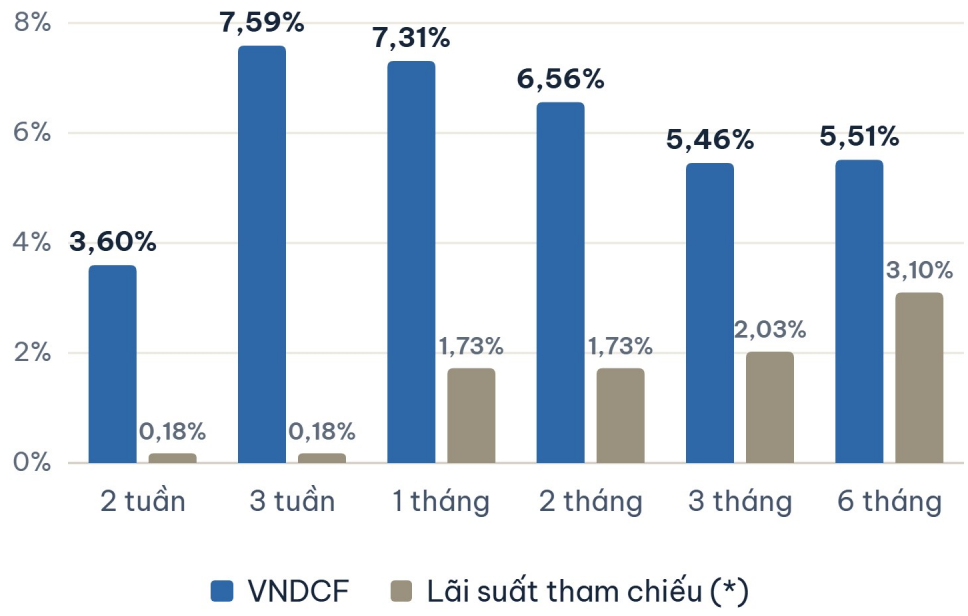
Hiệu quả đầu tư thực tế

Kỳ hạn	2 tuần	3 tuần	1 tháng	2 tháng	3 tháng	6 tháng
NAV/CCQ (VND)	11.272,11	11.236,92	11.218,44	11.165,01	11.133,89	10.979,88
Tăng trưởng NAV/CCQ	0,25%	0,56%	0,73%	1,21%	1,49%	2,92%
Phí bán	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%
Thuế thu nhập cá nhân	0,10%	0,10%	0,10%	0,10%	0,10%	0,10%
Lợi suất của NĐT (sau khi trừ thuế và phí)	0,15%	0,46%	0,63%	1,11%	1,39%	2,82%
Lợi suất của NĐT quy năm (sau khi trừ thuế và phí)	**3,60%**	**7,59%**	**7,31%**	**6,56%**	**5,46%**	**5,51%**
Lãi suất tham chiếu (*)	0,18%	0,18%	1,73%	1,73%	2,03%	3,10%

(*) Lãi suất tiết kiệm theo năm trung bình của 4 NH TMCP nhà nước

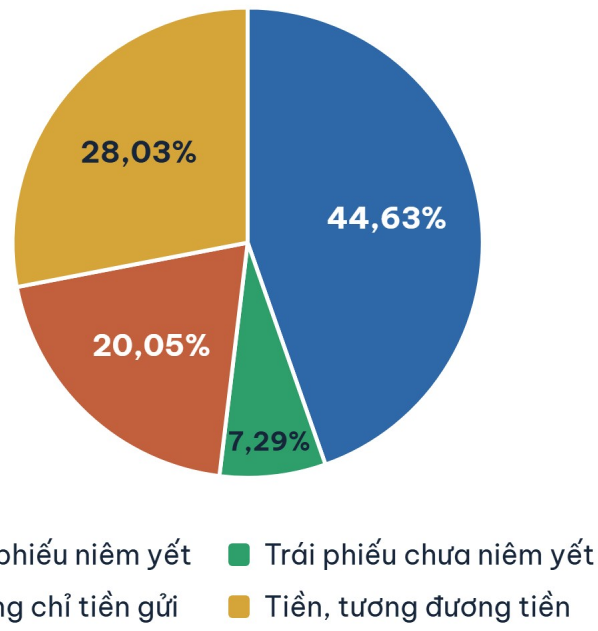
So với lãi suất tham chiếu

Lợi suất của NĐT theo năm, sau khi trừ thuế và phí



Phân bổ tài sản

Tỷ trọng tại ngày 31/10/2025



5 khoản đầu tư lớn nhất

Tổng tỷ lệ nắm giữ: **39,45%**

1	**CVT122009** Công ty Cổ phần CMC Trái phiếu niêm yết	16,40%
2	**NLG12501** Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long Trái phiếu riêng lẻ	7,29%
3	**VHM121025** Công ty Cổ phần Vinhomes Trái phiếu niêm yết	5,82%
4	**VBA123036** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Trái phiếu niêm yết	5,37%
5	**VPBFC/CCTG-18415** Công ty Tài chính TNHH NH VN Thịnh Vượng SMBC Chứng chỉ tiền gửi	4,57%

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT VND

Diễn biến lãi suất

Lãi suất điều hành của các ngân hàng trung ương lớn

Lãi suất chính sách hiện hành

FED · Mỹ	ECB · Châu Âu	BOE · Anh	BOJ · Nhật Bản	PBOC · Trung Quốc
3,75–4,00%	**2,00%**	**4,00%**	**0,50%**	**3,00–3,50%**
Giảm 0,25% ngày 30/10	Giữ nguyên ngày 30/10	Giữ nguyên tháng 10	Giữ nguyên ngày 30/10	LPR 1 năm - 5 năm
Lần giảm thứ 2 liên tiếp	Lần tạm dừng thứ 3	Họp tiếp theo ngày 6/11	Có thể tăng tháng 12	Giữ nguyên ngày 20/10

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) ngày 30/10 đã quyết định hạ lãi suất thêm 0,25%, đánh dấu lần cắt giảm thứ hai liên tiếp, đưa khung lãi suất cơ bản về mức 3,75-4%, song song với quyết định hạ lãi suất, FED còn thông báo sẽ chính thức chấm dứt chương trình thắt chặt định lượng QT (cắt giảm khoảng 2,3 ngàn tỷ USD từ danh mục đầu tư trái phiếu Chính phủ Mỹ và chứng khoán thế chấp) vào ngày 01/12/2025. Về khả năng cắt giảm lãi suất tiếp theo trong tháng 12, Chủ tịch Powell khẳng định đó "không phải là điều chắc chắn".

Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày 30/10 thông báo tiếp tục giữ lãi suất ở mức 2% đánh dấu lần tạm dừng thứ ba liên tiếp trong chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ. Theo ước tính nhanh của Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat), lạm phát của Eurozone giảm xuống 2,1% trong tháng 10, so với mức tương ứng 2,2% của tháng 9/2025, gần sát mức mục tiêu trung hạn 2% mà ECB đặt ra. Chủ tịch ECB Lagarde cho biết ECB đang ở vị thế tốt, song bà vẫn cảnh báo các nguy cơ tiềm ẩn từ gián đoạn chuỗi cung ứng cũng như theo dõi chặt chẽ diễn biến tăng lương.

Ngân hàng Trung ương Anh (BOE) tháng 10 tiếp tục giữ nguyên lãi suất ở mức 4% và dự báo sẽ không hạ lãi suất trong cuộc họp tiếp theo ngày 6/11 - trong bối cảnh lạm phát tại Anh vẫn gần gấp đôi mục tiêu 2% và chính phủ chuẩn bị công bố ngân sách mùa Thu vào ngày 26/11.

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) ngày 30/10 quyết định giữ nguyên lãi suất ngắn hạn ở mức 0,5% kể từ lần tăng gần nhất vào tháng 1/2025, đồng thời phát đi tín hiệu mạnh mẽ rằng có thể sẽ tăng lãi suất vào tháng 12, tùy thuộc vào triển vọng tiền lương trong năm tới. Thống đốc BOJ Ueda nhấn mạnh rằng không cần phải chờ đến khi có kết quả cuối cùng của các cuộc đàm phán lương năm tới, mà chỉ cần thu thập thêm dữ liệu về động lực ban đầu của các cuộc đàm phán này để làm căn cứ quyết định lãi suất.

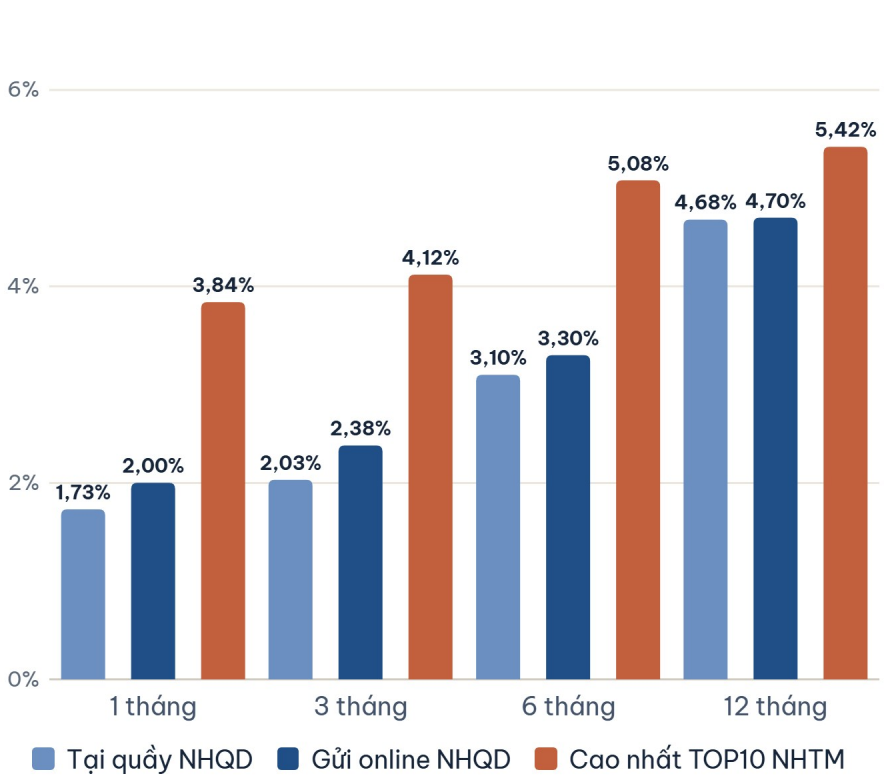
Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) ngày 20/10 cũng giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn một năm 3% và lãi suất 5 năm 3,5% do các nhà hoạch định chính sách vẫn thận trọng, bất chấp căng thẳng thương mại gần đây giữa nước này với Mỹ.

Lãi suất tiền gửi ngân hàng trong nước

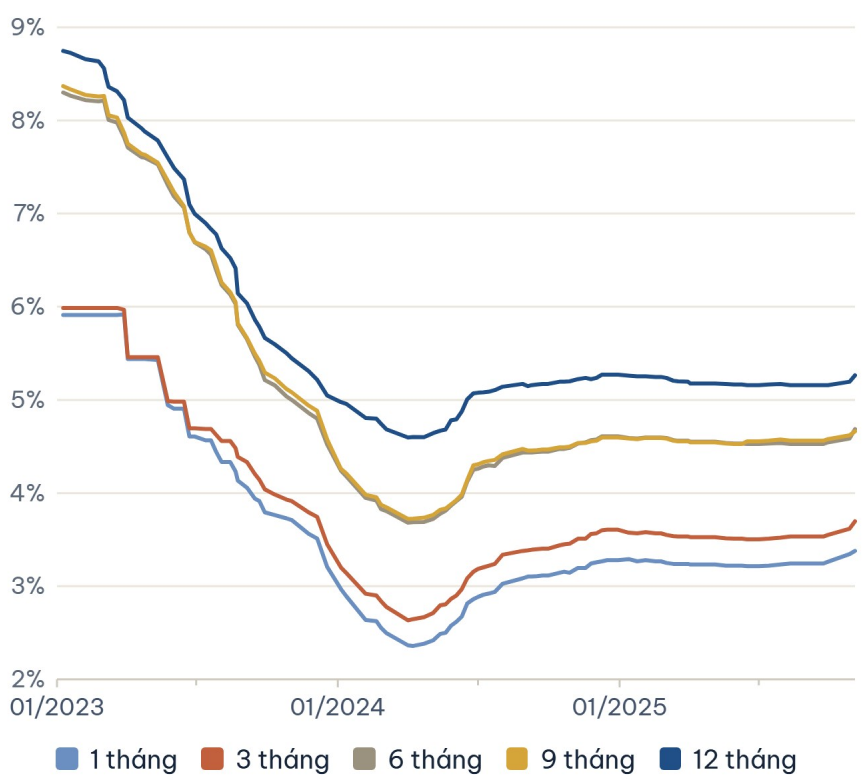
Lãi suất bình quân (%/năm)

Theo kỳ hạn

Cập nhật 03/11/2025



BQ lãi suất niêm yết tại các NHTM



Theo thống kê gần đây, hàng loạt ngân hàng đã tăng lãi suất huy động khi nhu cầu vốn tăng cao trong những tháng cuối năm, trong tháng 10 đã ghi nhận 10 ngân hàng tăng lãi suất huy động, mức tăng từ 0,2-0,7%/năm tùy kỳ hạn. Đáng chú ý có Bắc Á Bank, sau 3 lần tăng lãi suất trong tháng 10, lãi suất huy động tại ngân hàng này đã tăng mạnh từ 0,45%-0,65%/năm, trở thành nhóm ngân hàng có lãi suất cao nhất thị trường hiện nay. Bên cạnh đó, hàng loạt ngân hàng đã áp dụng các chính sách ưu đãi như cộng thêm lãi suất, tặng quà giá trị cho khách hàng gửi tiền lần đầu, khách hàng gửi số tiền lớn như Vietinbank, VCB, Vikki Bank, MBB, TCB, VietBank, LPB.

Lãi suất tiền gửi niêm yết tại quầy kỳ hạn 12 tháng của NHQD vẫn giữ nguyên ở mức thấp nhất lịch sử từ 4,6% - 4,7%/năm, nhóm NHTM cổ phần ghi nhận mức phổ biến từ 5,2% - 6,2%/năm. Hiện tại, ngân hàng niêm yết lãi suất tiền gửi cao nhất là Vikki Bank ở mức 6,1% kỳ hạn 12 tháng, Bắc Á Bank huy động 18 tháng ở mức 6,3%.